

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ CỦA QUÂN ĐỘI ĐỐI VỚI CÔNG TÁC DÂN VẬN VÀ SỰ VẬN DỤNG HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 02/01/2025. Sửa chữa xong 08/02/2026. Duyệt đăng 10/02/2026.

Abstract

This article examines President Hồ Chí Minh's perspectives on the role of the military in mass mobilization work. His views have provided an important theoretical and practical foundation for promoting the strength of the military through its close relationship with the people in the current context. The article also highlights the significance of applying President Hồ Chí Minh's perspectives in the mass mobilization activities of the Vietnam People's Army today.

Keywords: Mass mobilization work, Hồ Chí Minh's perspectives, military.

1. Đặt vấn đề

Công tác dân vận là một nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt trong sự nghiệp cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy sức mạnh của nhân dân trong công cuộc bảo vệ và phát triển đất nước. Trong bối cảnh đó, Quân đội là lực lượng chính trị - quân sự trung thành và tin cậy của Đảng, giữ vai trò đặc biệt trong việc thực hiện công tác dân vận. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng, Quân đội không chỉ thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc mà còn phải tham gia tích cực vào các hoạt động gắn bó với Nhân dân, giúp đỡ Nhân dân trong lao động sản xuất, cải thiện đời sống, xây dựng hậu phương vững mạnh và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Quan điểm này của Người không chỉ là kim chỉ nam cho Quân đội trong suốt các giai đoạn cách mạng mà còn có giá trị thời sự sâu sắc trong tình hình hiện nay, khi đất nước đối mặt với nhiều thách thức về quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội. Do vậy, việc nghiên cứu, vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của Quân đội trong công tác dân vận là một nhiệm vụ cấp thiết hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn nhằm làm rõ quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của quân đội đối với công tác dân vận và việc vận dụng trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, phương pháp lịch sử - logic được sử dụng để phân tích sự hình thành và phát triển tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về quân đội và dân vận qua các thời kỳ cách mạng. Phương pháp phân tích và tổng hợp được vận dụng để làm rõ nội dung, giá trị lý luận và thực tiễn của các quan điểm đó. Đồng thời, bài viết sử dụng phương pháp so sánh và liên hệ thực tiễn nhằm đánh giá việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác dân vận của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay, từ đó rút ra những nhận định và gợi ý phù hợp.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của Quân đội đối với công tác dân vận

3.1.1. Quân đội là "của dân, do dân, vì dân", quân đội từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, nên công tác dân vận là nhiệm vụ tất yếu để gắn bó máu thịt với nhân dân. Trong tư tưởng Hồ Chí

Minh, “Quân đội ta là quân đội từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu. Quân đội phải luôn luôn đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân” [8, tr. 115]. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, Quân đội nhân dân Việt Nam là quân đội luôn luôn trung thành với nhân dân, phục vụ cho quyền lợi của nhân dân, bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ quốc, cho nhân dân, bảo vệ tính mạng, tài sản, quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ thành quả cách mạng. Người luôn luôn nhắc nhở, giáo dục cán bộ, chiến sĩ phải hiểu rõ rằng: “Nhân dân là nền tảng, là gốc rễ sinh ra quân đội. Muốn quân đội vững mạnh thì phải dựa vào cái gốc, cái nền tảng ấy. Gốc có vững thì cây mới bền. Xây lâu bền trên nền nhân dân” [8, tr.128]. Theo Người: “Quân đội ta là quân đội nhân dân. Nhân dân có Đảng lãnh đạo. Đảng có chính cương, chính sách. Đã là quân đội nhân dân thì phải học chính sách của Đảng” [5, tr. 217]. Bản chất của Quân đội Nhân dân Việt Nam là “Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”. Người yêu cầu: “Quân đội ta nhất định phải tiến từng bước lên chính quy và hiện đại” [7, tr. 588]. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bản chất và vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam thể hiện rõ tư tưởng nhất quán về mối quan hệ mật thiết giữa quân đội với nhân dân và sự lãnh đạo của Đảng. Theo Người, quân đội không chỉ là lực lượng vũ trang bảo vệ Tổ quốc mà trước hết là quân đội của nhân dân, do nhân dân xây dựng và vì lợi ích của nhân dân mà chiến đấu. Tư tưởng “lấy dân làm gốc” được Người nhấn mạnh như nền tảng để xây dựng quân đội vững mạnh. Đồng thời, Người khẳng định quân đội phải luôn đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và không ngừng tiến lên chính quy, hiện đại. Đây là quan điểm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong xây dựng quân đội hiện nay.

3.1.2. Hồ Chí Minh coi dân vận là công tác chiến lược, giúp củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và Quân đội. Quân đội phải tham gia xây dựng mối quan hệ quân - dân bền chặt, coi đó là yếu tố quyết định thắng lợi trong bảo vệ Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò đặc biệt của quân đội trong công tác dân vận. Theo Người, quân đội không chỉ làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc mà còn là lực lượng tiên phong trong việc gần bó với nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Hồ Chí Minh luôn tin vào sức mạnh tiềm tàng và sức sáng tạo của dân nên Người nhấn mạnh “Nhân dân là nền tảng, là cha mẹ của bộ đội” [3, tr. 485], “Quân đội ta là quân đội nhân dân, do dân đẻ ra, vì dân mà chiến đấu, yêu nước, yêu dân, cho nên hy sinh kham khổ” [4, tr. 264]. Vì vậy, quân đội phải luôn giữ mối quan hệ mật thiết với nhân dân, làm tốt công tác vận động quần chúng để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn căn dặn cán bộ, chiến sĩ Quân đội phải kính trọng dân, giúp đỡ dân; phải trung với Nước, với Đảng, hiếu với dân. Gắn chặt lòng trung thành với Nước, với Đảng, đồng thời gắn chặt trung với hiếu, gắn chặt Đảng với Nước, với Dân, Hồ Chí Minh thể hiện đậm nét chính trị gắn liền với đạo đức, đạo đức ở trong chính trị. Nếu xây dựng Quân đội “phải lấy chính trị làm gốc” thì đồng thời đạo đức là gốc của chính trị trong nhân cách của cán bộ, chiến sĩ Quân đội. Xây dựng chính trị đồng thời cũng là giáo dục, rèn luyện đạo đức. Chỉ như vậy mới làm cho “Bộ đội ta là bộ đội nhân dân, bộ đội cách mạng, có truyền thống anh dũng, khắc khổ, kiên nhẫn, cần kiệm, chất phác, việc khó khăn nguy hiểm mấy cũng không sợ, nhất định làm cho kỳ được. Đó là truyền thống, đạo đức, tác phong tốt, phải luôn luôn giữ vững và phát triển” [7, tr. 490].

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng, công tác dân vận của Quân đội phải được thực hiện bằng cả hành động và thái độ, lấy “dân là gốc” làm kim chỉ nam. Người nhấn mạnh: “Điểm trọng yếu là bất kỳ bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích đều phải bám sát lấy dân, rời dân ra nhất định thất bại. Bám lấy dân là làm sao cho được lòng dân, dân tin, dân mến, dân yêu” [5, tr. 448]. Quân đội cần tích cực tham gia lao động sản xuất, giúp đỡ nhân dân trong các lĩnh vực đời sống, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh và xóa đói giảm nghèo. Quân đội, với tổ chức chặt chẽ, kỷ luật cao, và tinh thần hy sinh, có vai trò quan trọng trong việc làm gương, dẫn dắt nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

3.1.3. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh phương pháp dân vận: dân vận phải thiết thực, sát thực tiễn, xuất phát từ nhu cầu và lợi ích của nhân dân. Quân đội không chỉ làm nhiệm vụ quốc phòng mà còn tham gia lao động sản xuất, giúp dân khắc phục thiên tai, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần phải có phương pháp tổ chức, tập hợp quần chúng nhân dân trong công tác

dân vận thì mới đạt hiệu quả cao nhất, nghĩa là cán bộ làm công tác dân vận phải “xét kỹ hoàn cảnh mà sắp đặt công việc cho đúng. Việc chính, việc gấp thì làm trước. Không nên luộm thuộm, không có kế hoạch, gặp việc nào, làm việc ấy” [3, tr. 332], phải nghiên cứu, tìm hiểu cụ thể, rõ ràng, đưa ra quyết định chính xác và tổ chức thực hiện đến nơi, đến chốn, “phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều. Chớ gặp sao làm vậy” [3, tr. 579], bởi vì “nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là “nồi vuông úp vung tròn”, không ăn khớp gì hết” [3, tr. 307]. Bản thân mỗi cán bộ làm công tác dân vận phải luôn làm gương trước quần chúng, bởi “nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất định làm được” [9, tr. 223]. Đồng thời, phải chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, rút kinh nghiệm trong công tác dân vận, bởi vì, “khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra” [3, tr.636]. Tóm lại, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ dân vận phải “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”, luôn “gần dân, học dân, nghe theo dân” [4, tr. 234].

3.1.4. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi công tác dân vận của Quân đội là một phần trong chiến lược đại đoàn kết toàn dân. Quân đội phải là lực lượng nòng cốt, gương mẫu trong việc gần bó, chia sẻ, đồng hành cùng nhân dân để tạo nên sức mạnh tổng hợp. Quan điểm trên cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vai trò của công tác dân vận trong hoạt động của Quân đội. Theo Người, công tác dân vận không chỉ là nhiệm vụ riêng của các tổ chức chính trị - xã hội mà còn là trách nhiệm quan trọng của Quân đội nhân dân. Quân đội phải luôn gần bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng, giúp đỡ và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Người nhấn mạnh: “Phải đoàn kết quân, chính, Đảng. Quân đội phải tôn trọng sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, phải giúp đỡ các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương”. Đặc biệt, cần giáo dục để mọi cán bộ, chiến sĩ trong toàn quân thấm nhuần lời căn dặn của Người: “Dân như nước, quân như cá. Phải làm cho dân hết sức giúp đỡ mình thì mình mới đánh thắng giặc” [5, tr. 76]. Thông qua những hành động thiết thực như hỗ trợ nhân dân trong lao động, sản xuất, phòng chống thiên tai, giữ gìn an ninh trật tự..., quân đội góp phần củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, từ đó tạo nên sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc. Theo Người: “Phải biết trọng nhân dân. Tôn trọng có nhiều cách, không phải ở chỗ chào hỏi kính thưa có lễ phép mà đủ. Không được phung phí nhân lực vật lực của dân. Khi huy động nên vừa phải, không nên nhiều quá lãng phí vô ích. Phải khôn khéo tránh điều gì có hại cho đời sống nhân dân. Biết giúp đỡ nhân dân cũng là biết tôn trọng dân” [4, tr. 458]. Nhằm góp phần xây dựng Quân đội thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân trong bối cảnh hiện nay, công tác dân vận của Quân đội cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm. Trước hết, Quân đội cần tích cực tham gia củng cố, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh; đồng thời phối hợp với địa phương trong phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội. Thông qua các hoạt động đó, mối quan hệ đoàn kết, gần bó giữa quân đội và nhân dân tiếp tục được củng cố, qua đó phát huy phẩm chất và truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, chiến sĩ. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ này, công tác dân vận của Quân đội cần hướng mạnh về cơ sở, chú trọng giải quyết những vấn đề thiết thực gắn với đời sống của nhân dân, qua đó góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và Quân đội. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

3.2. Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thực tiễn phát huy vai trò của Quân đội đối với công tác dân vận hiện nay

3.2.1. Kết quả đạt được

Thấm nhuần quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn xác định, công tác dân vận là một bộ phận quan trọng, có ý nghĩa quyết định tới thắng lợi đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng. Việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận đã đem lại nhiều kết quả quan trọng trong phát huy vai trò của Quân đội đối với nhiệm vụ này. Trên cơ sở tư tưởng “dân vận khéo”, Quân đội ngày nay đã trở thành lực lượng nòng cốt trong các hoạt động hỗ trợ nhân dân phát triển kinh tế - xã hội,

giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và khắc phục hậu quả thiên tai. Hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” tiếp tục được củng cố thông qua những việc làm thiết thực như giúp đỡ người dân tại các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng; hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường. Trong hơn 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tiến hành công tác dân vận là yêu cầu hàng đầu của quân đội trong thực hiện chức năng đội quân công tác - một trong những chức năng phản ánh bản chất cách mạng, truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng; là một trong những nhân tố quan trọng góp phần xây dựng và củng cố mối quan hệ đoàn kết, gắn bó mật thiết giữa nhân dân với quân đội, quân đội với nhân dân; thực hiện “quân với dân một ý chí”. Trong những năm qua, công tác dân vận trong Quân đội đã có những bước phát triển mạnh mẽ, đổi mới cả về nội dung lẫn phương pháp triển khai, mang lại nhiều kết quả đáng ghi nhận. Các đơn vị Quân đội luôn duy trì sự phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền và các tổ chức đoàn thể tại địa phương, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, lực lượng Quân đội tích cực tham gia vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Đặc biệt, “các đơn vị Quân đội tổ chức kết nghĩa với hơn 10.000 đầu mối, cử hơn 45.000 lượt cán bộ tham gia củng cố gần 13.000 chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào tôn giáo, khu vực biên giới, địa bàn trọng điểm quốc phòng, an ninh; góp phần xóa tình trạng “trắng đảng viên”, “trắng chi bộ” ở nhiều thôn, bản. Tổ chức mở các lớp giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho hơn 3 triệu học viên các đối tượng khác nhau, hơn 300.000 chức sắc, chức việc tôn giáo và gần 20 triệu học sinh, sinh viên. Đặc biệt, đã phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, động viên thanh niên trong độ tuổi thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự” [11].

Đặc biệt, trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, Quân đội luôn là lực lượng xung kích, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao cả và sự gắn bó mật thiết với Nhân dân. Những hoạt động này không chỉ giúp nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân mà còn củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang. Đồng thời, việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giúp Quân đội ta luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đất nước ngày càng hội nhập và phát triển. Trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, lực lượng Quân đội luôn xung kích trên tuyến đầu, “tham gia khắc phục hậu quả hạn hán, cháy rừng, mưa lũ, xâm nhập mặn trên cả nước; cứu được hơn 12.000 người và hơn 7.500 phương tiện; chữa cháy 38.000ha rừng, thảm thực vật” [11]. Đặc biệt vừa qua, trong phòng, chống đại dịch Covid-19, cán bộ, chiến sĩ Quân đội đã không quản ngại hy sinh, gian khổ, là lực lượng nòng cốt, xông pha trên tuyến đầu, cùng các cấp, các ngành, các lực lượng và cấp ủy, chính quyền địa phương tích cực, chủ động tham gia phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe, tính mạng Nhân dân.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã được các đơn vị trong Quân đội chú trọng, các phong trào thi đua như “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Quân đội chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” được triển khai thực hiện hiệu quả. Nhiều mô hình “Dân vận khéo” có sức lan tỏa, như: “Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân”, “Hải quân Việt Nam làm điểm tựa cho ngư dân vươn khơi, bám biển”, “Thầy giáo, thầy thuốc mang quân hàm xanh”, “Ruộng lúa gắn kết”, “Con nuôi đồn biên phòng”, “Mái ấm cho người nghèo nơi biên giới, hải đảo”, “Ngôi nhà 100 đồng”, “Mái ấm Công đoàn - Nghĩa tình đồng đội”, “Mái ấm tình thương”, “Tết quân dân”, “Bệnh xá quân - dân y”,... Đặc biệt, hưởng ứng cuộc vận động “Xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú” trong Quân đội, đã xuất hiện nhiều mô hình tiêu biểu, như: “Đơn vị văn hóa”, “Khu vui chơi giải trí quân nhân”, “Giảng đường xanh”, “Điểm sáng văn hóa”, “Bệnh viện văn hóa”, “Cơ quan 5 tốt”, “Đoàn kết nội bộ”, “Đoàn kết cán - binh”,... tạo môi trường lành mạnh, cán bộ, chiến sĩ thêm yêu mến đơn vị, gắn bó với nhân dân. Những kết quả đó là minh chứng rõ ràng cho giá trị thực tiễn cho quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh

trong việc xây dựng quân đội vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, gắn bó máu thịt với nhân dân. Đây chính là nền tảng để quân đội tiếp tục phát huy vai trò trong công tác dân vận, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, cùng với những kết quả đạt được, công tác dân vận của Quân đội ta vẫn còn những hạn chế nhất định.

Thứ nhất, nhận thức của một số cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cán bộ, chiến sĩ các đơn vị về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác dân vận chưa đầy đủ, công tác theo dõi, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có nơi chưa được quan tâm đúng mức. Việc chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận có nơi chưa đáp ứng yêu cầu.

Thứ hai, cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp giữa các tổ chức, lực lượng trong thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể của công tác dân vận chưa thống nhất, đồng bộ; nội dung, hình thức hoạt động có nơi, có lúc còn xơ cứng, thiếu chiều sâu, tính thuyết phục chưa cao. Việc xây dựng, nhân điển hình tiên tiến “Dân vận khéo” có nơi chưa được quan tâm đúng mức,...

Thứ ba, công tác dân vận ở một số cơ quan, đơn vị chưa đổi mới kịp thời và thiếu sáng tạo. Việc phối hợp xử lý tình huống an ninh chính trị, trật tự xã hội ở một số địa bàn còn lúng túng và hiệu quả chưa cao. Một số cán bộ, chiến sĩ còn thiếu kiến thức, kinh nghiệm và phương pháp trong công tác dân vận, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trong khi đó, thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đòi hỏi yêu cầu cao hơn, nặng nề hơn, nhất là trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động và những thách thức từ an ninh phi truyền thống, an ninh nông thôn cùng mặt trái của cơ chế thị trường.

Thứ tư, tham nhũng, lãng phí, suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống cũng như tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên, dù đã được ngăn chặn nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ đoàn kết quân - dân.

3.2.2. Một số giải pháp tiếp tục phát huy vai trò của Quân đội đối với công tác dân vận hiện nay

Hiện nay, đất nước ta đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực biến động phức tạp, với thời cơ và thách thức đan xen. Những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường làm nảy sinh nhiều mâu thuẫn, bức xúc xã hội; tình hình biên giới, biển đảo tiềm ẩn nguy cơ bất ổn; thiên tai, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh diễn biến khó lường. Các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền và những yếu kém trong quản lý kinh tế - xã hội để xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội, kích động “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân và thực hiện âm mưu “phi chính trị hóa” Quân đội. Trước tình hình đó, toàn quân cần tiếp tục phát huy vai trò trong công tác dân vận, củng cố lòng tin của Nhân dân vào sự nghiệp cách mạng, tăng cường khối đoàn kết quân - dân vững chắc.

Trong thời gian tới, để phát huy hiệu quả vai trò của Quân đội đối với công tác dân vận cần tập trung vào các giải pháp sau:

Một là, cần tăng cường giáo dục, quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, đường lối của Đảng về công tác dân vận. Việc nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ về tầm quan trọng của công tác dân vận sẽ giúp lực lượng Quân đội luôn ý thức rõ vai trò của mình trong việc gắn bó với Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Quân đội cần tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, trong bối cảnh các thế lực thù địch gia tăng hoạt động chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân, Quân đội phải đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, định hướng tư tưởng, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

Hai là, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của các cấp ủy đảng trong Quân đội. Cấp ủy và cán bộ chủ trì các cấp cần nhận thức đúng, đề cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác dân vận. Phát huy vai trò của cơ quan chính trị, đội ngũ cán bộ, đặc biệt là chính ủy, chính trị viên, trong việc xây dựng kế hoạch cụ thể hóa mục tiêu, quan điểm của Đảng và đề ra các giải

pháp lãnh đạo công tác dân vận phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Thường xuyên quán triệt, giáo dục cán bộ, chiến sĩ về ý nghĩa, nội dung, phương pháp công tác dân vận, tập trung vào các địa bàn trọng điểm như vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và khu vực đồng bào dân tộc, tôn giáo. Đồng thời, chủ động kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và khắc phục những sai phạm, lệch lạc trong quá trình thực hiện.

Ba là, Quân đội cần đổi mới nội dung và phương thức thực hiện công tác dân vận theo hướng thiết thực, phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn, từng đối tượng. Điều này đòi hỏi các đơn vị Quân đội phải thường xuyên nghiên cứu, nắm bắt kịp thời tình hình đời sống của nhân dân, đặc biệt tại các khu vực biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa. Cần chú trọng lồng ghép công tác dân vận với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và bảo vệ môi trường, tạo điều kiện để nhân dân cùng tham gia và hưởng lợi.

Bốn là, cần tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa quân đội với cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể địa phương. Quân đội không thể thực hiện tốt công tác dân vận nếu không có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các lực lượng khác. Vì vậy, cần xây dựng cơ chế phối hợp rõ ràng, thường xuyên trao đổi thông tin và tổ chức các hoạt động liên kết nhằm hỗ trợ nhân dân hiệu quả hơn. Đổi mới cơ chế, nâng cao chất lượng phối hợp, huy động nguồn lực và các lực lượng tham gia công tác dân vận. Gắn công tác dân vận với thực hiện các chủ trương phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và các phong trào do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc phát động, đặc biệt là Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”. Qua thực tiễn, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt, “chiến sĩ dân vận khéo” để tuyên truyền và lan tỏa trong toàn quân, toàn quốc.

Năm là, các đơn vị Quân đội cần gần gũi, mật thiết với nhân dân thông qua những hành động cụ thể và thiết thực. Việc tham gia giúp đỡ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất hay đảm bảo an sinh xã hội phải trở thành nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài. Đồng thời, cán bộ, chiến sĩ Quân đội cần nêu cao phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, thực hiện phương châm “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

Sáu là, cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận trong Quân đội. Đây phải là những người có trình độ, năng lực, am hiểu phong tục tập quán và có khả năng giao tiếp tốt với Nhân dân. Đồng thời, cần kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác dân vận, từ đó tạo động lực và lan tỏa tinh thần trách nhiệm trong toàn lực lượng. Quân đội phải tiếp tục khẳng định bản chất “của dân, do dân, vì dân”, đồng thời đổi mới nội dung, phương thức dân vận để phù hợp với bối cảnh số hóa và toàn cầu hóa. Điều này đòi hỏi cán bộ, chiến sĩ phải nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, gần gũi, mật thiết với nhân dân, tham gia tích cực vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, Quân đội cần phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng “thể trận lòng dân” vững chắc, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Như vậy, yêu cầu của kỷ nguyên mới không chỉ là bảo vệ Tổ quốc trong nghĩa truyền thống, mà còn là đồng hành cùng nhân dân trong mọi lĩnh vực của đời sống, để sức mạnh quân - dân trở thành nền tảng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Bảy là, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong toàn quân. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” và xây dựng “Đơn vị dân vận tốt”, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”, nâng cao tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân của cán bộ, chiến sĩ. Cần lồng ghép hoạt động này với phong trào Thi đua Quyết thắng của Quân đội và các phong trào do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương phát động. Đồng thời, duy trì và nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, “Đơn vị dân vận tốt” trên mọi lĩnh vực trong Quân đội và ngoài xã hội, bảo đảm phát triển toàn diện, hiệu quả, thiết thực, góp phần xây dựng “thể trận lòng dân, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân” [1, tr. 168] ngày càng vững mạnh.

Xem tiếp trang 32